TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 289/2024/HS-ST
Ngày 16-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Khuất Cao Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Q- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 286/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2003 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 289A/Ô2, khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị Hồng V.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 16-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

- *Bị hại*: Trường Tiểu học L1; địa chỉ: Thôn C, xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1976- Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học L1 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1977; địa chỉ: B, khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

+ Bà Lê Thị C, sinh năm: 1978; địa chỉ: Tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc làm ổn định, Nguyễn Hoàng T đã nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp mang đi bán lấy tiền tiêu sài. Trong 02 ngày 11 tháng 6 năm 2024 và ngày 15 tháng 6 năm 2024, T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2024, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, biển kiểm soát 72B1-030.72 đi từ thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đi ngang qua trường Tiểu học L1, tại thôn C, xã L, thành phố V, T quan sát thấy không có bảo vệ trông coi nên nảy sinh ý định lẻn vào bên trong tìm kiếm tài sản có giá trị để lấy trộm. Sau đó, T cất giấu chiếc xe mô tô ở khu vực rừng cây cạnh trường rồi trèo tường rào vào trong, T tìm kiếm xung quanh không thấy tài sản có giá trị liền đi đến khu vực nhà vệ sinh dùng tua vít mang theo tháo 06 cánh cửa kính khung nhôm và 09 cánh cửa lùa khung nhôm tại các phòng học rồi mang ra khu vực phía sau trường tháo rời các tấm kính ở các cánh cửa ra lấy các khung nhôm gấp làm đôi và bỏ vào trong 06 bao tải. Sau khi lấy được khung nhôm của 15 cánh cửa, T trèo tường mang ra ngoài và sử dụng xe mô tô chở 06 bao tải đựng khung cửa đem cất giấu tại khu vực nghĩa trang trên đường Q. Đến sáng ngày 12 tháng 6 năm 2024, T mang 03 bao tải nhôm bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (không rõ lai lịch) trên đường thuộc huyện L với giá 900.000 đồng. 03 bao tải nhôm còn lại T mang bán cho bà Lê Thị C, sinh năm 1978, nơi cư trú: Khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá 900.000 đồng. Toàn bộ số tiền 1.800.000 đồng từ việc bán khung nhôm cửa lấy trộm T đã sử dụng hết vào mục đích tiêu sài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ trưa ngày 15 tháng 6 năm 2024, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72B1-030.72 đi đến trường Tiểu học L1 tại thôn C, xã L, thành phố V để trộm cắp tài sản. T giấu xe mô tô bên cạnh trường và trèo tường vào bên trong. T dùng tua vít tháo 02 cánh cửa khung nhôm tại nhà vệ sinh và mang ra khu vực phía sau trường để tháo gỡ kính lấy khung nhôm. Khi T vừa tháo xong 01 cánh cửa thì bị anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1972 và chị Lê Ngọc T2, sinh năm 1983 là bảo vệ của trường Tiểu học L1 phát hiện và tri hô "Nó ở đây, nó ở đây". T liền bỏ chạy đến khu vực núi gần đó trốn. Chị T2 đến Công an xã L trình báo vụ việc. Đến chiều tối cùng ngày, T đi bộ xuống chân núi thì bị lực lượng Công an bắt giữ giao cho Công an thành phố V xử lý theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 97/KL-HĐĐG-TTHS ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận đối với tài sản do Nguyễn Hoàng T chiếm đoạt:"06 cửa đi khung nhôm, kính hệ 1000 có giá trị là: 1.800.000 đồng; 09 cửa lùa khung nhôm, kính hệ 1000 có giá trị là: 1.000.000 đồng; 02 cửa đi khung nhôm, kính hệ 1000 có giá trị là: 600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.400.000 đồng".

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án: Cơ quan Công an tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 bộ cửa nhà vệ sinh, kích thước 205cm x 83cm x 4cm; 01 bộ cửa nhà vệ sinh đã bị tháo rời, kích thước 205cm x 83cm x 4cm; 19 tấm kính cửa sổ (trong), kích thước của mỗi tấm là: 97cm x 55cm x 0,2cm; 04 mảnh kính đã bị vỡ (trong); 05 tấm kính cửa nhà vệ sinh (mờ), kích thước của mỗi tấm là: 96cm x 45cm x 0,2cm; 02 mảnh kính đã bị vỡ (mờ). Ngày 09-7-2024, Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 2818/QĐ-ĐTTH tiến hành trả lại cho Trường Tiểu học L1 để tiếp tục quản lý và sử dụng.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 72B1 - 030.72 (Số máy: 5P11 - 029641; Số khung RLCN5P1108Y029641; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: NOUVO) đã qua sử dụng chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu tiếp tục bảo quản chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 276/CT-VKSVT ngày 22 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trường Tiểu học L1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị C không yêu cầu bồi thường nên không đề xuất xem xét.

+ Về Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 72B1 - 030.72 (Số máy: 5P11 - 029641; Số khung RLCN5P1108Y029641; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: NOUVO) đã qua sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

* Bị cáo Nguyễn Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố với bị cáo.

* Người đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho nhà trường nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận, ăn năn về những hành vi phạm tội mình đã làm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, bị hại, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Để có tiền tiêu sài cá nhân, vào ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại thôn C, xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã có hành vi lén lút trộm cắp 06 cánh cửa khung nhôm, kính hệ 1000 và 09 cánh cửa lùa khung nhôm, kính hệ 1000, trị giá 2.800.000 đồng của Trường tiểu học L1.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi lén lút trộm cắp 02 cánh cửa khung nhôm, kính hệ 1000 của bị cáo Nguyễn Hoàng T vào ngày 15 tháng 6 năm 2024, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 97/KL-HĐĐG-TTHS ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận đối với tài sản do Nguyễn Hoàng T chiếm đoạt: 02 cửa đi khung nhôm, kính hệ 1000 có giá trị là: 600.000 đồng. Tài sản bị cáo T chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng. Hành vi xâm phạm sở hữu của bị cáo được thực hiện vào 02 ngày là ngày 11 và ngày 15 tháng 6 năm 2024, không liên tục, không kế tiếp nhau về mặt thời gian. Do vậy, trong vụ án này bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.800.000 đồng.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất an cho cộng đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, tuyên mức

hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Trường tiểu học L1 không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị C không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Ông Nguyễn Minh H là bố bị cáo T đã tự nguyện khắc phục hậu quả lắp đặt lại các bộ cửa cho Trường tiểu học L1, ông H không có ý kiến gì về số tiền này nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 72B1 - 030.72 (Số máy: 5P11 - 029641; Số khung RLCN5P1108Y029641; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: NOUVO) đã qua sử dụng: Tại tòa và chứng cứ thể hiện chiếc xe này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người phụ nữ mua 03 bao tải nhôm của Nguyễn Hoàng T vào ngày 12 tháng 6 năm 2024, hiện chưa rõ lai lịch, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với bà Lê Thị C - người mua 03 bao tải nhôm của Nguyễn Hoàng T với giá 900.000 đồng. Kết quả điều tra xác định bà C không biết là tài sản do T trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ xem xét xử lý hình sự về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T **07 (bảy) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72B1 - 030.72 (Số máy: 5P11 - 029641; Số khung RLCN5P1108Y029641; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: NOUVO) đã qua sử dụng.

Thực hiện thi hành án theo Biên bản giao nhận vật chứng số 300/BB-CCTHADS ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo bản án nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PV10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huê